TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/QĐ-TA	*Điện Biên, ngày 24 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh

Ngày 24 tháng 10 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" theo Quyết định mở phiên họp số 06/QĐ -TA ngày 16 tháng 10 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Dương Đức L**

Sinh ngày: 25/12/1991

Số căn cước công dân: 0110910011xx Ngày cấp: 13/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12

Nguyên quán: Xã M, tỉnh Điện Biên.

Hộ khẩu thường trú: Bản C, xã M, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản C, xã M, tỉnh Điện Biên

Nghề nghiệp: Nông nghiệp

Tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2016 bị Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép (đã chấp hành xong quyết định, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính).

Con ông: Dương Hữu G và bà: Nguyễn Thị S

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đại diện theo ủy quyền của Cơ quan đề nghị: Ông **Nùng Văn T** - Phó trưởng Công an xã M, tỉnh Điện Biên;

2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Y** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Điện Biên;

3. Người bị đề nghị: **Dương Đức L**

NHẬN THẤY:

1. Nội dung vụ việc:

Tại bản tường trình của mình Dương Đức L thừa nhận là người nghiện chất ma túy từ năm 2019 cho đến nay. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy Trạm y tế xã M kết luận: L nghiện ma túy (Heroine). L đã bị Công an xã M, tỉnh Điện Biên lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế về hành vi: Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021. Long đã được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Văn bản số 07/ĐN-CAX ngày 15/10/2025 Trưởng Công an xã M, tỉnh Điện Biên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Điện Biên xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Đức L.

2. Ý kiến của những người tham gia phiên họp:

- Người bị đề nghị: Bản thân tôi sử dụng ma túy từ năm 2019 cho đến nay. Tôi đã được các cơ quan chức năng thông báo nhưng tôi đã không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Tôi đã được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tôi hoàn toàn nhất trí. Đề nghị Tòa án cho tôi được cai nghiện với thời gian phù hợp.

- Đại diện theo ủy quyền của Cơ quan đề nghị: Người bị đề nghị là người nghiện sử dụng ma túy; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" từ 16 tháng đến 18 tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị được lập đã cơ bản đảm bảo về điều kiện và thủ tục; trình tự, thủ tục trước và tại phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Công an xã M chưa thực hiện đúng quy định về thời hạn đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone là trong thời hạn *"05 ngày làm việc",* vi phạm khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021. Bên cạnh đó, trước phiên họp xét hồ sơ còn thiếu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Biên lai thu tiền nộp phạt đối với Dương Đức L. Đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" với thời hạn từ 16 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

Dương Đức L - sinh năm 1991, có nơi cư trú ổn định tại Bản C, xã M, tỉnh Điện Biên, đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019. Kết quả xét nghiệm của Cơ sở y tế có thẩm quyền thể hiện vẫn nghiện chất ma túy, bị lập Biên bản vi phạm về việc Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị được lập cơ bản đầy đủ, đảm bảo theo Điều 8, 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống

ma túy và các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Dương Đức Long có tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; Không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Năm 2016 bị Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép (đã chấp hành xong quyết định, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính). Tại phiên họp, cơ quan đề nghị bổ sung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Biên lai thu tiền nộp phạt.

Căn cứ vào hành vi vi phạm, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn phù hợp để người bị đề nghị được cai nghiện, học tập, rèn luyện trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của người bị đề nghị tại phiên họp là phù hợp nên được chấp nhận.

Đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Do Người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị áp dụng biện pháp quản lý bằng hình thức: Quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc được áp dụng đối với người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định nhưng gia đình không đồng ý quản lý, nên thời gian quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc được trừ vào thời hạn cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 20, 21, 23, 24, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ vào các Điều 3, 5, 6, 8 và khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 42, 43 và khoản 3 Điều 44 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý.

Căn cứ vào các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biên pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục

bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ vào Điều 20 Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính Phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với **Dương Đức L**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** *(Mười tám)* tháng kể từ ngày người phải chấp hành quyết định được đưa vào quản lý tại cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 09/10/2025).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 (*năm*) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định ngày 24/10/2025.

Trưởng công an xã M, tỉnh Điện Biên có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Điện Biên có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 05 (*năm*) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định ngày 24/10/2025.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Trong thời hạn 05 (*năm)* ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công an xã M, tỉnh Điện Biên có trách nhiệm đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng BPXLHC;
- Trưởng Công an xã M;
- UBND xã M;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - ĐB;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ